



Số: 07/72016/BB-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 28 tháng 04 năm 2016

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2
Trụ sở chính: Km 10 đường Nguyễn Trãi, Hà Đông, Hà Nội
Điện thoại: 04 3351 0542 Fax: 04 3382 8255
Giấy ĐKKD số: 0500236821 do Sở KH&ĐT TP. Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 10 ngày 02/02/2016
Thời gian tổ chức: Từ 8^h00 đến 11^h30 ngày 28 tháng 04 năm 2016
Địa điểm tổ chức: Trụ sở Công ty Cổ phần Sông Đà 2 - Km 10 đường Nguyễn Trãi, Hà Đông, Hà Nội
Chủ tọa Đại hội: Ông Lê Văn Giang - Chủ tịch Hội đồng quản trị
Thư ký Đại hội: Ông Phan Văn Toàn

A. PHẦN THỨ NHẤT - KHAI MẠC ĐẠI HỘI

1. Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông

ĐHĐCĐ đã nghe Ông **Nguyễn Bá Tĩnh** – Thay mặt Ban tổ chức đại hội đọc báo cáo tình hình cổ đông tham dự đại hội như sau:

- 1.1. Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty là: 14.423.536 cổ phiếu, tương đương 14.423.536 phiếu biểu quyết (số lượng cổ phiếu quỹ không được tham gia biểu quyết: 0 cổ phiếu).
- 1.2. Tổng số cổ đông mời tham dự: toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách đăng ký cổ đông vào ngày chốt danh sách - ngày 04/03/2016, đại diện cho 14.423.536 phiếu biểu quyết của Công ty.
- 1.3. Tổng số cổ đông tham dự họp (*trực tiếp và thông qua ủy quyền*) là **367** cổ đông, đại diện cho **10.104.201** cổ phần có quyền biểu quyết, tương đương với **70,05%** tổng cổ phần số phiếu biểu quyết của Công ty.

Theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Sông Đà 2 có đủ điều kiện tiến hành.

2. Khai mạc đại hội

Đại hội đã thực hiện các thủ tục sau:

- Chào cờ, cử Quốc ca; ✓

- Tuyên bố lý do tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2016;
- Giới thiệu và mời Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký lên làm việc.

2.1. Giới thiệu và mời Đoàn chủ tịch, Chủ tọa, Ban Thư ký Đại hội lên làm việc

Đoàn chủ tịch:

- Ông Lê Văn Giang - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty
- Ông Phạm Văn Mạnh - TV HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty
- Ông Nguyễn Văn Ngọc - Thành viên HĐQT

Chủ tọa Đại hội: Ông **Lê Văn Giang** - Chủ tịch Hội đồng quản trị

Thư ký Đại hội:

- Ông Phan Văn Toàn

2.2. Thông qua Chương trình họp và Quy chế làm việc tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2015.

Ông **Nguyễn Bá Tĩnh** - Đại diện Ban tổ chức - đọc Chương trình và Quy chế làm việc tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Sông Đà 2.

Đại hội đã nhất trí 100% thông qua nội dung Chương trình họp và Quy chế Đại hội.

2.3. Đề cử thành viên Ban kiểm phiếu

Ông **Lê Văn Giang** - Đại diện Đoàn chủ tịch - đề cử các thành viên Ban Kiểm phiếu, bao gồm:

- Ông Nguyễn Bá Tĩnh - Trưởng Ban kiểm phiếu
- Ông Ninh Văn Ngoãn - Thành viên
- Ông Ngô Văn Nghĩa - Thành viên

Đại hội đã nhất trí 100% thông qua việc bầu Ban kiểm phiếu.

B. PHẦN THỨ HAI - CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI

Đoàn chủ tịch hội đồng đã lần lượt trình bày các báo cáo. Đại hội đã thảo luận đi đến thống nhất thông qua các nội dung như sau:

1. Thông qua toàn bộ Báo cáo kết quả SXKD năm 2015 – Báo cáo hợp nhất. Trong đó có các chỉ tiêu chính như sau:

1. Tổng giá trị SXKD : 756.691.000.000 đồng, đạt 109% kế hoạch năm;
2. Tổng tài sản : 899.050.122.501 đồng;
- 2.1. Tài sản ngắn hạn : 804.553.038.755 đồng, chiếm 89,49 % tổng tài sản;
- 2.2. Tài sản dài hạn : 94.497.083.746 đồng, chiếm 10,51 % tổng tài sản;

3. Tổng nguồn vốn : 899.050.122.501 đồng;
- 3.1. Nợ phải trả : 688.223.266.070 đồng, chiếm 76,55 % tổng nguồn vốn
- 3.2. Vốn chủ sở hữu : 210.826.856.431 đồng, chiếm 23,45 % tổng nguồn vốn
4. Tổng doanh thu : 694.103.601.000 đồng đạt 106% kế hoạch năm;
5. Lợi nhuận trước thuế : 15.617.637.200 đồng đạt 75% kế hoạch năm;
6. Giá trị đầu tư thực hiện : 113.300.000.000 đồng đạt 58% kế hoạch năm;
7. Thuế thu nhập Doanh nghiệp : 5.687.325.010 đồng;
8. Lợi nhuận sau thuế : 9.930.312.190 đồng;
9. Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ vốn điều lệ: 10,83%;
10. Các khoản phải nộp NSNN : 24.810.172.000 đồng đạt 89% kế hoạch năm;
11. Tỷ lệ chia cổ tức : 6%;
12. Thu nhập bình quân/người/tháng : 5.755.000 đồng, đạt 102% kế hoạch năm;
- Đại hội đã biểu quyết thông qua toàn bộ Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2015 cùng các chỉ tiêu cơ bản trên.

Tỷ lệ biểu quyết:

- Đồng ý: 10.104.201 phiếu biểu quyết, chiếm 100% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Không đồng ý : 0 phiếu biểu quyết.
- Không có ý kiến gì : 0 phiếu biểu quyết.

2. Thông qua toàn bộ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 và các giải pháp thực hiện.

Một số chỉ tiêu chính của kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2016	
			Hợp nhất	Công ty mẹ
1	Tổng giá trị SXKD	10 ³ đ	768.000.000	568.000.000
2	Doanh thu	10 ³ đ	703.276.000	510.545.613
3	Lợi nhuận trước thuế	10 ³ đ	21.900.000	18.400.000
4	Các khoản nộp NSNN	10 ³ đ	25.680.005	13.710.050
5	Thu nhập bình quân/người/tháng	Đồng	6.107.000	6.170.000
6	Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến	%	8	
7	Giá trị đầu tư	10 ³ đ	176.800.000	166.800.000

Trong năm 2016 Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Sông Đà 2 thông qua chủ trương triển khai đầu tư vào các dự án dưới đây với tổng giá trị đầu tư là: 176,8 tỷ đồng.

a. Dự án Khu đô thị Hồ Xương Rồng - Thái Nguyên.

- Giá trị Kế hoạch đầu tư năm 2016 : 90 tỷ đồng

- Trong đó:

+ Chi phí bồi thường GPMB : 50 tỷ đồng

+ Chi phí xây dựng : 25 tỷ đồng

+ Chi phí QLDA, tư vấn và lãi vay và CP Khác : 15 tỷ đồng

- Công tác GPMB: Tiếp tục phối hợp cùng với Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Thái Nguyên, các cơ quan quản lý của tỉnh Thái Nguyên để đưa ra các biện pháp giải quyết vướng mắc trong công tác đền bù GPMB của dự án, thu hồi đất để tiếp tục thi công hạ tầng dự án. Mục tiêu năm 2016 giải ngân tiền đền bù GPMB 50 tỷ đồng.

- Thủ tục pháp lý: Thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và bàn giao mặt bằng cho các khách hàng theo tiến độ bán hàng đã thỏa thuận trong hợp đồng.

- Công tác xây lắp: Tổ chức thi công hoàn thành hạng mục cầu đi bộ qua hồ, tiếp tục hoàn thiện hạng mục cấp điện, vỉa hè, cây xanh đảm bảo cảnh quan đô thị; đồng bộ kết nối hạ tầng để kịp thời đảm bảo điều kiện sống đầy đủ cho các hộ dân sinh sống tại dự án.

b. Khu đô thị Nhà liền kề phương Hữu Nghị - TP Hòa Bình:

- Giá trị Kế hoạch đầu tư năm 2016 : 11,6 tỷ đồng

Trong đó:

+ Chi phí xây dựng : 9,3 tỷ đồng

+ Chi phí QLDA, tư vấn và lãi vay và CP Khác : 2,3 tỷ đồng

- Tổ chức thi công xây dựng: Tổ chức thi công xây dựng hạ tầng kỹ thuật dự án.

c. Đầu tư máy móc thiết bị:

- Giá trị Kế hoạch đầu tư : 65,2 tỷ đồng,

Trong đó:

+ Sông Đà 2 – Công ty mẹ : 55,2 tỷ đồng

+ CTGT SĐ - Cty con : 10 tỷ đồng

- Thực hiện gói thầu số 08 đầu tư 01 trạm bê tông asphalt theo dự án đầu tư nâng cao năng lực thiết bị năm 2014 khi có các Hợp đồng thi công công trình giao thông có khối lượng thi công Asphalt lớn.

- Lập dự án đầu tư bổ sung thiết bị cho lĩnh vực xây dựng dân dụng (chủ yếu tập trung đầu tư hệ thống giàn giáo, cốppha, hệ thống vận thăng, cần trục tháp,...) để triển khai thực hiện phát triển lĩnh vực xây dựng dân dụng nhà cao tầng làm cơ sở tham gia trong lĩnh vực xây dựng dân dụng.

Tỷ lệ biểu quyết:

- Đồng ý: 10.104.201 phiếu biểu quyết, chiếm 100% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Không đồng ý : 0 phiếu biểu quyết.
- Không có ý kiến gì : 0 phiếu biểu quyết.

3. Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015 – Báo cáo công ty mẹ.

Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2015 do Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC phát hành.

Tỷ lệ biểu quyết:

- Đồng ý: 10.104.201 phiếu biểu quyết, chiếm 100% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Không đồng ý : 0 phiếu biểu quyết.
- Không có ý kiến gì : 0 phiếu biểu quyết.

4. Thông qua Phương án PPLN và chia cổ tức năm 2015 (số liệu hợp nhất):

Đại hội nhất trí thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2015 như sau:

1. Lợi nhuận các năm trước để lại chưa chia	:	3.554.582.023 đồng;
2. Lợi nhuận trước thuế TNDN thực hiện năm 2015	:	15.617.637.200 đồng;
3. Thuế thu nhập doanh nghiệp	:	5.687.325.010 đồng;
3.1. Thuế TNDN từ hoạt động kinh doanh BĐS	:	5.687.325.010 đồng;
4. Lợi nhuận sau thuế Thu nhập doanh nghiệp (2-3)	:	9.930.312.190 đồng;
5. Trích lập các quỹ	:	1.788.922.829 đồng;
a. Trích Quỹ Đầu tư phát triển	:	496.515.610 đồng;
b. Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	:	993.031.219 đồng;
c. Thù lao HĐQT và Ban kiểm soát Công ty	:	299.376.000 đồng;
6. Tổng lợi nhuận năm 2015 còn lại chưa chia và lợi nhuận các năm trước để lại chưa chia đến 31/12/2015	:	11.695.971.385 đồng;
7. Lợi nhuận để chia cổ tức	:	8.654.121.600 đồng;
8. Vốn điều lệ công ty	:	144.235.360.000 đồng;
9. Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2015 bằng tiền	:	6 %;
10. Lợi nhuận năm 2015 còn lại chưa chia (6-7)	:	3.041.849.785 đồng.

Tỷ lệ biểu quyết:

- Đồng ý: 10.104.201 phiếu biểu quyết, chiếm 100% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Không đồng ý : 0 phiếu biểu quyết.
- Không có ý kiến gì : 0 phiếu biểu quyết.

5. Thông qua phương án trả lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc năm 2015; Kế hoạch năm 2016.

Đại hội nhất trí thông qua phương án trả lương, thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2015 và kế hoạch năm 2016 cụ thể như sau:

5.1. Trả lương, thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2015:

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Chức danh	Số lượng	Số tháng	Mức tiền lương, thù lao/tháng	Tổng số tiền lương, thù lao năm 2015
1	Tiền lương Chủ tịch Hội đồng quản trị	1	12	44.550.000	534.600.000
2	Tiền lương của TGD công ty kiêm TV HĐQT	1	12	41.580.000	498.960.000
3	Thù lao thành viên HĐQT và Trưởng Ban kiểm soát	4	12	5.940.000	285.120.000
4	Thù lao thành viên Ban kiểm soát	2	12	3.960.000	95.040.000
	Tổng cộng				1.413.720.000

(Bảng chữ: Một tỷ, bốn trăm mười ba triệu, bảy trăm hai mươi ngàn đồng chẵn)

5.2. Kế hoạch trả lương, thù lao HĐQT; Tổng giám đốc và Ban kiểm soát năm 2016.

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	CHỨC DANH	Số lượng	Số tháng	Mức tiền lương và thù lao/tháng (đồng)	Tổng số tiền lương và thù lao năm 2016
1	Tiền lương Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty	1	12	45.000.000	540.000.000
2	Tiền lương của TGD công ty kiêm TV HĐQT	1	12	42.000.000	504.000.000
3	Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách	1	8	27.000.000	216.000.000
4	Thù lao thành viên HĐQT	3	12	6.000.000	216.000.000
5	Thù lao Trưởng Ban kiểm soát không chuyên trách (4 tháng đầu năm)	1	4	6.000.000	24.000.000
6	Thù lao thành viên Ban kiểm soát	2	12	4.000.000	96.000.000
	Tổng cộng				1.596.000.000

(Bảng chữ: Một tỷ, năm trăm chín mươi sáu triệu đồng chẵn)

- Quyết toán tiền lương, thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2016: Trên cơ sở kết quả SXKD năm 2016 khi có số liệu kiểm toán, Hội đồng quản trị; Tổng giám đốc và Ban kiểm soát được quyết toán tiền lương và thù lao năm 2016 (*Tăng, giảm*) theo tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu bình quân về giá trị sản xuất kinh doanh, doanh thu, nộp ngân sách, thu nhập CBCNV, lợi nhuận (*Nếu các chỉ tiêu bình quân vượt kế hoạch nhưng chỉ tiêu lợi nhuận không đạt thì không được hưởng tiền lương, thù lao theo tỷ lệ vượt kế hoạch*).
- Chế độ tiền lương và thù lao vượt năng suất: Trên cơ sở kết quả SXKD năm 2016 khi có số liệu kiểm toán, các chỉ tiêu vượt so với kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua. Hội đồng quản trị Công ty có quyền Quyết định thưởng cho tập thể cán bộ công nhân viên (*bao gồm các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty*) số tiền tối đa là 10% số lợi nhuận vượt kế hoạch.

Tỷ lệ biểu quyết:

- Đồng ý: 10.104.201 phiếu biểu quyết, chiếm 100% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Không đồng ý : 0 phiếu biểu quyết.
- Không có ý kiến gì : 0 phiếu biểu quyết.

6. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2015 và chương trình công tác năm 2016 của Hội đồng quản trị.

Đại hội nhất trí thông qua toàn văn Báo cáo hoạt động năm 2015 và chương trình công tác năm 2016 của Hội đồng quản trị được trình bày tại Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết:

- Đồng ý: 10.104.201 phiếu biểu quyết, chiếm 100% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Không đồng ý : 0 phiếu biểu quyết.
- Không có ý kiến gì : 0 phiếu biểu quyết.

7. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động và thẩm định năm 2015 của Ban kiểm soát.

Đại hội nhất trí thông qua toàn văn Báo cáo kết quả hoạt động và thẩm định năm 2015 của Ban kiểm soát trình bày tại Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết:

- Đồng ý: 10.104.201 phiếu biểu quyết, chiếm 100% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Không đồng ý : 0 phiếu biểu quyết.
- Không có ý kiến gì : 0 phiếu biểu quyết.

8. Thông qua việc Lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016:

Đại hội nhất trí ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn 01 trong 02 đơn vị kiểm toán sau để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính soát xét và Báo cáo tài chính năm 2016 (Báo cáo bao gồm: Báo cáo tài chính của Công ty mẹ và Báo cáo hợp nhất năm 2016):

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C); ✓

2. Công ty TNHH dịch vụ tư vấn Tài chính kế toán và Kiểm toán (AASC);

Trong trường hợp không thống nhất được với các Công ty kiểm toán nêu trên về tiến độ và mức phí kiểm toán, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn trong số các công ty kiểm toán còn lại trong danh sách các công ty kiểm toán độc lập được UBCK Nhà Nước chấp thuận kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính năm 2016 cho các công ty niêm yết.

Tỷ lệ biểu quyết:

- Đồng ý: 10.104.201 phiếu biểu quyết, chiếm 100% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Không đồng ý : 0 phiếu biểu quyết.
- Không có ý kiến gì : 0 phiếu biểu quyết.

9. Thông qua Kết quả thực hiện SXKD 05 năm (2011- 2015) và Kế hoạch SXKD 05 năm 2016 - 2020. Một số chỉ tiêu chính kế hoạch 05 năm như sau (số liệu tổng cộng 05 năm):

- Tổng giá trị SXKD : 4.518 tỷ đồng, tăng 139% so với nhiệm kỳ trước
- Tổng Doanh thu : 4.180 tỷ đồng, tăng 140% so với nhiệm kỳ trước
- Nộp Ngân sách Nhà nước: 184 tỷ đồng, tăng 112% so với nhiệm kỳ trước
- Lợi nhuận trước thuế : 137 tỷ đồng, tăng 114% so với nhiệm kỳ trước
- Thu nhập bình quân : 7,72 triệu đồng, tăng 146% so với nhiệm kỳ trước
- Tổng số CBCNV : 1.319 người, tăng 106% so với nhiệm kỳ trước
- Giá trị đầu tư : 706 tỷ đồng, tăng 106% so với nhiệm kỳ trước

(Có chi tiết kèm theo)

Đại hội đã nhất trí thông qua các chỉ tiêu cơ bản của Kết quả thực hiện SXKD 5 năm (2011-2015) và Kế hoạch SXKD 5 năm (2016 – 2020). Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị; Ban Tổng giám đốc điều hành triển khai và thực hiện kế hoạch trên. Hàng năm cần xem xét điều chỉnh cho phù hợp với tình hình cụ thể.

Tỷ lệ biểu quyết:

- Đồng ý: 10.104.201 phiếu biểu quyết, chiếm 100% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Không đồng ý : 0 phiếu biểu quyết.
- Không có ý kiến gì : 0 phiếu biểu quyết.

10. Bầu Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2016-2020:

Đại hội đã bầu Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ 2016 – 2020 bao gồm các ông (bà) có tên sau:

Hội đồng quản trị:

1. Ông Lê Văn Giang
2. Ông Phạm Văn Mạnh
3. Ông Nguyễn Văn Ngọc
4. Ông Hoàng Văn Sơn
5. Bà Triệu Thị Thu Phương

Ban kiểm soát công ty:

1. Bà Phạm Thị Dinh
2. Ông Đỗ Anh Thái
3. Ông Lương Xuân Trường

C. PHẦN THỨ TƯ - THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

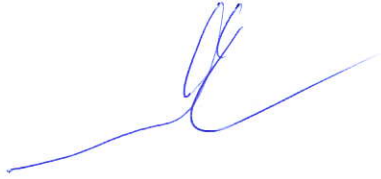
Ông Phan Văn Toàn - Trưởng ban Thư ký đọc Biên Bản họp Đại Hội đồng cổ đông và Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường năm 2016.

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 với tỷ lệ tán thành 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Biên bản này được lập hồi 12^h00 ngày 28/04/2016.

Đại hội kết thúc 12^h00 cùng ngày.

**TM. BAN THƯ KÝ
TRƯỞNG BAN**



PHAN VĂN TOÀN

**T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



LÊ VĂN GIANG

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- UBCKNN/Sở GDCK Hà Nội;
- TV HĐQT, Ban TGD, Ban KS;
- Lưu HC.